TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÁT XÁT** TỈNH LÀO CAI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2023/HS-ST
Ngày 06 - 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Thu Hằng
Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Lương Văn Thắng
- Bà Tưởng Thị Tuyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Nông Văn Nghiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 41/2023/TLST-HS ngày 21/8/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2023/QĐXXST-HS ngày 25/8/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 16 tháng 11 năm 1992, tại huyện B, tỉnh Lào Cai. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn G, xã T, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Nơi ở hiện nay: Tổ C, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Con ông: Nguyễn Minh H, sinh năm 1964 và con bà Vàng Thị L, sinh năm 1966. Hiện đều trú tại thôn G, xã T, thành phố L, tỉnh Lào Cai; Bị cáo có vợ là Phan Thị L sinh năm 1995, hiện cư trú tại tổ C, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2022;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 15/6/2023, tạm giam ngày 21/6/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- *Người chứng kiến*: Ông Cồ Như D.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 15/6/2023, trong khi đang làm việc tại xưởng cơ khí H ở tổ M, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai, Nguyễn Văn H nảy sinh ý định đi xin ma túy Heroine về sử dụng, nên H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24B1-627.66, nhãn hiệu Honda Wave S đi đến khu vực tổ M, thị trấn B thì gặp T là người H quen biết từ trước, (H không biết họ, tên đệm, tuổi và địa chỉ cụ thể của T) đang đi bộ theo hướng chiều ngược lại với H. H dừng lại nói chuyện với T và được T cho 01 gói ma túy Heroine được gói bằng nilon màu trắng, một góc có mực màu đỏ in sẵn để trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long, H kẹp vỏ bao thuốc lá có chứa ma túy vào giá để hàng phía trước (gác ba ga) của xe mô tô rồi điều khiển xe đi về. Khi đi được khoảng 100 mét bị tổ công tác công an thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai kiểm tra, Nguyễn Văn H tự giác lấy từ giá để hàng phía trước xe vỏ bao thuốc lá Thăng Long giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác kiểm tra bao thuốc lá do H giao nộp phát hiện bên trong có 01 gói nilon màu trắng, 01 góc có mực màu đỏ in sẵn được dán kín, bên trong có chứa chất bột khô màu trắng, vón cục H khai nhận là Heroine vừa xin được của T để về sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng gồm 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, 01 gói nilon màu trắng 01 góc có mực màu đỏ in sẵn, bên trong chứa chất bột khô màu trắng, vón cục và 01 xe mô tô biển kiểm soát 24B1-627.66, nhãn hiệu Honda Wave S màu sơn đỏ - xám, số máy 1677133, số khung Y110625 xe cũ đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 218/KL-GĐMT ngày 18/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,37 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Herôin).

Tại bản cáo trạng số 40/CT-VKSBX ngày 17/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Trong đó:

Về hình phạt chính: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có việc làm ổn định, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 0,28 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định; 01 mảnh nilon màu trắng 01 góc có mực màu đỏ in sẵn; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và bì niêm phong ban đầu gửi giám định.

Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử tuyên nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm, quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp, đúng với quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận bản thân là người nghiện chất ma túy nên ngày 15/6/2023 bị cáo đi xin ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân, trên đường đi bị cáo gặp người đàn ông tên T là người bị cáo quen biết từ trước đang đi bộ ở khu vực tổ M, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai. Bị cáo dừng lại nói chuyện với T và được T cho một gói ma túy Heroine. Sau khi được T cho ma túy bị cáo đi về được khoảng 100 mét thì bị công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác đã có trong hồ sơ. Tại bản kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lào Cai kết luận khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo là 0,37 gam Heroine, do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định bản cáo trạng số 40/CT-VKSBX ngày 17/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết pháp luật. Bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy nên bị cáo hiểu rất rõ tệ nạn ma tuý đã và đang trở thành hiểm họa lớn của toàn nhân loại, cũng như mọi quốc gia, ma tuý làm gia tăng các loại tội phạm, bạo lực, vắt cạn kiệt nhân lực, tài chính, hủy diệt sức khỏe của con người. Bị cáo cũng hiểu rõ Nhà nước ta nghiêm cấm

mọi hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Mọi hành vi, vi phạm đều phải được xử lý thật nghiêm minh trước pháp luật. Hiểu rất rõ điều đó song do không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, nên bị cáo đã nghiện chất ma túy, để có ma túy sử dụng cho bản thân bị cáo đã tàng trữ 0,37 gam Heroine. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Vì vậy đối với bị cáo cần phải có một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân sống có ích cho xã hội và để phòng ngừa chung.

[3]. Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi bị bắt và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên cũng cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về các vấn đề liên quan trong vụ án:

Liên quan trong vụ án này còn có người đàn ông tên T, theo bị cáo khai là người đã cho bị cáo ma túy ở khu vực đường đi thuộc tổ M, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai. Quá trình điều tra, do không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể của người này, nên cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập xử lý.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có việc làm ổn định do đó không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về vật chứng của vụ án:

Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 0,37 gam Heroine đã trích mẫu 0,09 gam Heroine để giám định không hoàn lại, còn lại 0,28 gam Heroine cùng 01 mảnh nilon màu trắng 01 góc có mực màu đỏ in sẵn và bì niêm phong ban đầu gửi giám định được tái niêm phong hoàn lại cơ quan trưng cầu, xét thấy chất ma túy Heroine là vật cấm lưu hành nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 mảnh nilon màu trắng, 01 góc có mực màu đỏ in sẵn; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và bì thư niêm phong ban đầu gửi giám định không có giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Ngoài ra cơ quan điều tra còn thu giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 24B1-627.66, nhãn hiệu Honda Wave S màu sơn đỏ - xám, số máy 1677133, số khung Y110625 xe cũ đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của chị

Vàng Thị L, chị Vàng Thị L không biết bị cáo dùng xe mô tô của chị để đi xin ma túy và chị cũng không liên quan đến hành vi của bị cáo. Do đó, cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu là chị Vàng Thị L.

Đến nay chị Vàng Thị L không có ý kiến gì về tài sản đã nhận lại, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[9]. Về đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo:

Xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên về điều luật áp dụng đối với bị cáo là đúng, mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và việc tranh tụng tại phiên tòa để quyết định mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, Hội đồng xét xử căn cứ vào các quy định của pháp luật để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/6/2023.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu để tiêu hủy 0,28 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 góc có mực màu đỏ in sẵn, bì thư niêm phong ban đầu gửi giám định, tất cả được niêm phong trong 01 phong bì tái niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lào Cai, tại các mép dán của bì niêm phong mới này có chữ ký ghi rõ họ tên của các bên tham gia, hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và được dán phủ bằng lớp băng dính trong suốt. Mặt còn lại của bì niêm phong có ghi "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Văn H tại tổ M, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai ngày 15/6/2023" và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

Toàn bộ vật chứng trên đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18/8/2023.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu phí, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bát Xát;
- CQCSĐT CA huyện Bát Xát;
- Trại tạm giam CA tỉnh Lào Cai;
- Cơ quan THA HS CA tỉnh LC;
- Sở tư pháp LC;
- Bị cáo;
- Thi hành án hình sự (02);
- Chi cục THA dân sự huyện Bát Xát;
- Lưu HS; TA; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(*Đã ký*)

Phạm Thị Thu Hằng